

HÃY TIN TƯỞNG VÀ CHO PHÉP CÁC ĐẠI HỌC TỰ CHỦ HƠN NỮA

PGS.TS. Trịnh Phôi

Sau 1975 cho tới những năm đầu của thập niên 1980, chúng ta luôn cố gắng (nhưng vẫn chỉ là mong ước) đến con số lương thực quy ra thóc lúa đạt được 21 triệu tấn. Song thế mà chúng ta vẫn cứ lẩn quẩn mãi với 17.9 triệu tấn mà thôi ! Nhưng rồi. Ngày hôm nay chúng ta đã vươn tới vị trí nước xuất khẩu gạo đứng hàng thứ 2 trên thế giới.

Các nhà khoa học nông nghiệp trước đây cũng ra sức nghiên cứu và áp dụng khoa học tiên tiến cho nền nông nghiệp nước nhà đấy chứ. Chúng ta đã có cà chua, rau muống Lương Đình Của, lúa Bùi Huy Đáp vân vân và vân vân ...

Chúng ta lại đã có những ngày thực hiện chính sách “công bằng, thống nhất một giá”; con cua, con cá, con tôm đều được thu mua cùng một giá dù ở Móng Cái hay Mũi Cà Mau, hoặc Kiên Giang. Thế mà sản lượng tôm cua cá vẫn quá ít. Dân ta chỉ được ăn đầu tôm thôi, vì thịt tôm để dành xuất khẩu không đủ.

Thế mà giờ đâu con tôm con cá của ta bị ép cái trò bán phá giá để cản trở ta xuất khẩu. Tôm, cá chúng ta sản xuất ra chỉ lo ế không bán được, gạo cũng thế. Còn nhu cầu trong cũng bắt đầu “kén cá chọn canh”, phải ngon, phải hợp khẩu vị. Rõ ràng ngày nay chúng ta đã được ném tí chút cái mùi khủng hoảng thừa? Phải chăng câu trả lời chỉ có thể là :

Trước đây, người nông dân cày trên mảnh ruộng dưới sự hướng dẫn chặt chẽ

kiểu “cầm tay chỉ việc” của Nhà nước thông qua Bộ chủ quản, chính quyền các cấp, cho tới tổ chức HTX quản lý mình. Cải cách tổ chức thống nhất kiểu cả nước, từ hướng dẫn kỹ thuật mùa vụ, loại cây, nước phân, cần, giống; đi cấy chằng dây, giờ ra đồng, giờ về ... họ **mất hết tự chủ**, nên cũng **mất luôn sáng tạo**, lại kéo theo lãng phí sức lao động và thời gian cá nhân, lượm chung thành ra lãng phí sức lao động và thời gian xã hội. Năng suất thấp là phải.

Thu mua một giá đối với con tôm cùng chủng loại, cùng chất lượng được đánh bắt hay nuôi, suốt từ bắc chí nam, tưởng rằng như thế là tạo sự công bằng! Nhưng thực ra chính là không đếm xỉa gì đến các yếu tố xã hội, địa lý, lịch sử ... nghĩa là không thấy được giá trị của **sắc thái riêng**. Một con tôm ở chợ Móng Cái có tới hai chục người muốn mua, muốn ăn. Còn ở Cà Mau phải 20 kg trên một đầu người, nếu không bán được thì không mua được các nhu yếu phẩm cần thiết khác, tôm ương dậm đổ làm phân cũng không có chỗ mà chứa! Thế thì thu mua một giá là rối loạn là bất công chứ đâu có gì là để tạo sự công bằng ?

Chính **sau khi cởi trói, từ bỏ sự quản lý áp đặt** “cầm tay chỉ việc” người nông dân, ngư dân ... được tự chủ trong

công việc của mình hơn, đã tạo nên năng suất vượt bậc và chúng ta mới có dịp chạm tới “khủng hoảng thừa” như ngày hôm nay.

Với hơn 40 năm công tác trong ngành Giáo dục Đại học (GDĐH), suy nghĩ trước thực trạng của các đại học hôm nay, tôi cũng có một vài sự liên hệ sau đây :

Cho đến nay chúng ta vẫn còn lẹt đẹt ở mức thấp của nền GDĐH cho số ít người (hay còn gọi là giáo dục tinh hoa – elitist higher education). Tỷ lệ sinh viên trên tổng số thanh niên trong độ tuổi đại học chỉ vào cỡ 10% (mà đạt đến 15% vẫn bị coi là nền GDĐH cho số ít người). Trong khi đó từ năm 2000 thì ở Hàn Quốc đã đạt 70%, còn ở Mỹ và Canada là trên 80%. Như vậy theo tiêu chuẩn giáo dục trên thế giới hiện nay : những nước có nền GDĐH chỉ cho số ít người nếu tỉ số < 15%, những nước có nền giáo dục đại chúng (mass higher education) từ 15% đến 50% và những nước có nền GDĐH phổ cập (universal higher education) là >50%. Chúng ta còn quá thấp, thí dụ so với Hàn Quốc.

Có lẽ GDĐH của chúng ta đang ở tình cảnh và giai đoạn của nông nghiệp sau 1975 đến những năm đầu thập niên 80. Năng suất thấp, do thụ động cùng thói quen bao cấp “xin cho”, chất lượng thấp vì thiếu sáng tạo do bị can thiệp quá sâu.

Tôi có đọc được điều này của một chuyên gia quản lý viết:

HỆ THỐNG GIÁO DỤC BAO GỒM

2 PHÂN HỆ

- Giáo dục phổ thông (Gồm :Giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục hướng nghiệp)
- Giáo dục nghề nghiệp (Giáo dục đào tạo nghề từ trung học đến đại học)

Phân hệ giáo dục phổ thông thuộc hệ thống kinh tế - xã hội

Phân hệ này mang tính xã hội rất cao, phản ánh mức độ, cấp độ phát triển của một xã hội, của một nhà nước thông qua phẩm chất của một công dân (trí, đức, thể, mỹ ... vị trí bình đẳng...)

Phân hệ giáo dục nghề nghiệp thuộc hệ thống kinh tế

Các loại hình giáo dục đào tạo nghề nghiệp sau giáo dục phổ thông (post secondary education) đều là kinh tế dịch vụ.

Khi công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu, y học, nghệ thuật, giải trí ... trở thành các ngành công nghiệp dịch vụ chiếm tỉ trọng lớn và quyết định các ngành kinh tế công nghiệp truyền thống thì sẽ tồn tại nền kinh tế tri thức. Đào tạo ra những con người làm ra những dịch vụ kể trên, đó là các chuyên gia khoa học, công nghệ, nghệ thuật ... và đào tạo trở thành ngành kinh tế quan trọng.

Như vậy thì hệ giáo dục phổ thông thuộc hệ thống kinh tế- xã hội, nó phải được quản lý ở mức độ, cấp độ cao hơn, kỹ hơn, chi tiết và cụ thể hơn. Còn giáo dục nghề nghiệp thuộc hệ thống kinh tế, nó phải được quản theo các quy tắc tương tự trong hệ thống kinh tế, nghĩa là phải tôn trọng cái chủ, cái sáng tạo, các sắc thái riêng phong phú của nó, và không quản nó cao như hệ kia. Chúng ta đã từng phê phán “đại học gì mà như phổ thông cấp 4” đó sao. Cũng là dạy cũng là học cả, nhưng ở 2 hệ thống phổ thông và chuyên nghiệp khác xa về bản chất. Các chuyên gia quản lý giáo dục ở hệ phổ thông có thể là rất giỏi, song **nếu đem những bài bản đó** sang áp dụng

ở hệ chuyên nghiệp thì chắc chắn là phần khoa học rồi. Chừng nào chưa dứt khoát còn cứ làm lần điều này thì các sản phẩm GDĐH của ta dở phổ thông, dở chuyên nghiệp chắc chắn không thể đáp ứng tốt được yêu cầu Công Nghiệp Hóa và Hiện Đại Hóa đất nước.

Năm ngoái một anh bạn của tôi có thâm niên giáo dục còn hơn tôi đã tặc lưỡi lác đầu nói với tôi rằng :“Tôi chẳng hiểu các ông ấy suy nghĩ về trách nhiệm công việc của mình như thế nào mà cái Quy định khối lượng làm việc cho các giảng viên đại học để suốt từ 12/1978 đến giờ, đã quá lạc hậu, thì chẳng có ai quan tâm sửa hay thay thế nó. Thế mà các ông ấy mất công qui định, hướng dẫn cho chúng ta các đánh số báo danh trong phòng thi”. Riêng tôi thì tôi thấy hầu hết cán bộ mới coi thi lần đầu, trong đó có cả trường hợp của tôi trước đây 40 năm, đều biết cách linh hoạt và sáng tạo một chút để ngăn chặn và hóa giải những gì có thể xảy ra tiêu cực trong phòng thi cả. Tất nhiên trong việc này chúng tôi cũng có lỗi, đó là không thể hiện được mình để cấp trên tin tưởng vào năng lực, trình độ “ghi sổ báo danh” khiến cho họ phải hao tổn công phu hướng dẫn, giấy mực công văn.

Cho nên một khi chưa có sự tin tưởng thì chưa có cởi trói, chưa có tự chủ và vẫn cứ tồn tại sự can thiệp quá sâu, và như vậy thì vẫn giống như trong nông nghiệp thời trước mà thôi.

Mục tiêu của GDĐH thế kỷ 21 là đào tạo những con người mới, “biết sáng tạo biết tự giải quyết” vấn đề. Thế mà chúng ta lại đối xử với những người đang đào tạo ra những con người mới đó, tức là đối xử với các cán bộ quản lý đại học, các giảng viên đại học, theo cách triệt tiêu khả năng tự chủ, khả năng

sáng tạo của họ, vô hình trung đang biến họ thành những người thụ động, chỉ biết tuân theo, không thể và không dám sáng tạo, chìm đắm trong thói quen “xin- cho”. Bất một đội ngũ thụ động, kém sáng tạo đi đào tạo ra những con người sáng tạo, biết giải quyết vấn đề thì làm sao có kết quả như ý được.

Gần đây tôi còn nghe phong thanh rằng sẽ phân cấp để nhiều trường đại học về dưới cho Sở Giáo dục các tỉnh quản lý. Như vậy sẽ thực sự sai lầm, bởi vì chúng ra đang làm ngược đời, lấy chuyên gia quản lý hệ phổ thông, rất ít kinh nghiệm và hiểu biết về hệ đại học, cho họ quản lý hệ chuyên nghiệp đại học. Còn nó sai hay tác hại như thế nào trong lần này thì tôi đã trình bày ở phần trên. Điều e sợ nhất là khi chưa chuẩn bị kỹ. lại khinh suất triển khai, tất yếu là hậu quả xấu rất khó khắc phục.

Tôi vẫn vợ suy nghĩ một cách đơn giản rằng : Nông nghiệp của ta từ chỗ năng suất thấp, chất lượng kém đã thoát ra và tiến tới chỗ năng suất cao, chất lượng cao, dồi dào phong phú, chủ yếu và quyết định chính là do cơ chế “cởi trói cho người nông dân tự chủ” và “quản lý nhưng tránh áp đặt, can thiệp quá sâu”.

Tôi mong rằng giáo dục cũng thế. Xin hãy tin tưởng cởi trói, không cần phải cầm tay chỉ việc cho chúng tôi đâu, mà cho phép các đại học được tự chủ hơn nữa. Và trong lúc Bộ chủ quản chưa tin tưởng lắm các trường thì hãy xin cho một số ít trường đăng ký thí điểm được tự chủ ở một số lãnh vực cụ thể.

Vài dòng cặn nghĩ nhưng thành thực, xin được mạnh dạn trao đổi.

PGS. TS. Trịnh Phôi
Chủ tịch HĐQT
trường ĐHDL Kỹ thuật Công nghệ TP.HCM